TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Đ** TỈNH B	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2023/QĐ-TA	*Đ, ngày 06 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH B

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đào Thị Thúy Thành

2. Thư ký phiên họp: Bà Quàng Thị Thu

Ngày 06 tháng 11 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 03/QĐ-TA ngày 24 tháng 10 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **Vàng A N**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 01/01/1972;

Căn cước công dân số: 011072001648; Cấp ngày: 23/4/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 0/12 phổ thông;

Nơi cư trú: Bản L, xã M, thành phố Đ, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Không;

Tiền án, tiền sự: Không;

Con ông: Vàng A M (Đã chết) và bà Mùa Thị P (Đã chết);

Số thụ lý: 03/2023/TA-TLHS ngày 24/10/2023;

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ: Bà Trương Thị Phương Anh - Chuyên viên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ: Ông Phạm Văn Năng - Kiểm sát viên.

3. Người bị đề nghị: Vàng A N;

4. Người phiên dịch cho người bị đề nghị: Ông Sùng A Châu; Địa chỉ: Số nhà 29, tổ 9, phường Tân Thanh, thành phố Đ, tỉnh B.

NHẬN THẤY:

Vàng A N là đối tượng sử dụng ma túy. Ngày 03/10/2023, Vàng A N có đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy. Từ ngày 03/10/2023 đến ngày 07/10/2023 được trạm y tế xã M, thành phố Đ theo dõi để xác định tình trạng nghiện. Ngày 07/10/2023 trạm y tế xã M kết luận: Vàng A N nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: Heroine.

Tại Bản tường trình ngày 16/10/2023 Vàng A N thừa nhận mình hiện đang sử dụng ma túy. Ngày 15/10/2023 Vàng A N bị lập biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện theo biên bản số 09/BB-VPHC ngày 15/10/2023.

Ngày 16/10/2023, UBND xã M, thành phố Đ ban hành thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng A N.

Trên cơ sở đề nghị của UBND xã M, thành phố Đ, ngày 23/10/2023, Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Đ có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh B xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với N với thời hạn từ 15 đến 20 tháng tại Trung tâm chữa bệnh - Giáo dục - Lao động Xã hội tỉnh B.

2. Ý kiến của những người tham gia phiên họp:

- Người bị đề nghị Vàng A N: Bản thân tôi sử dụng ma túy đã lâu nhưng chưa bỏ được ma túy. Tôi đã được cơ quan có thẩm quyền xác định tình trạng nghiện ma túy. Tôi đã được thông báo về việc UBND xã M, thành phố Đ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với tôi, tôi không có ý kiến gì về việc này. Tôi xin được đi cai nghiện tự nguyện với thời hạn là 15 tháng.

- Đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội có ý kiến: Vàng A N là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, là người nghiện ma túy; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" từ 15 tháng đến 20 tháng đối với N.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án: Thủ tục pháp lý hồ sơ của Vàng A N đầy đủ, đảm bảo về thời hiệu, thẩm quyền và trình tự. Quá trình thụ lý hồ sơ, ra quyết định mở phiên họp và trình tự, thủ tục tiến hành phiên họp đã thực hiện đúng theo quy định của pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Vàng A N là người đủ 18 tuổi, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hành chính, là người nghiện ma túy, có nơi cư trú ổn định, đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định tại Điều 32 của luật phòng chống ma túy. Đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Vàng A N vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn là từ 15 tháng đến 18 tháng.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của những người

tham gia phiên họp thấy rằng:

Tài liệu trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vàng A N đảm bảo về thời hiệu và trình tự theo quy định tại Điều 6, Điều 96, Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020 và khoản 3 Điều 32 Luật phòng chống ma túy.

Vàng A N là người nghiện ma túy, nhưng không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện, nên cần phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để N có điều kiện cai nghiện, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Tại phiên họp Vàng A N thật thà khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Tự nguyện khai báo và không có tình tiết tăng nặng nào.

Đối với ý kiến của đại diện Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B tại phiên họp là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, khoản 2 Điều 105, khoản 2 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 21, 23, 30, 31, 32,33 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 về trình tự thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính "Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc" đối với Vàng A N.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (Mười lăm) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Vàng A N có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định (06/11/2023).

Phòng Lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, tỉnh B có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh B có quyền kháng nghị Quyết định này, trong thời hạn 05 (Năm) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Trong thời hạn 05 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này, Công an thành phố Đ, tỉnh B có trách nhiệm đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Phòng lao động thương binh và xã hội thành phố Đ, tỉnh B có trách nhiệm phối hợp với Công an thành phố Đ, tỉnh B đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Phòng LĐTBXH TP. ĐBP;
- Trưởng Công an TP. ĐBP;
- Công an xã M, TP. ĐBP;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. ĐBP;
- TAND tỉnh B;
- UBND xã M,TP. ĐBP;
- Lưu: Kế toán, Văn phòng, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thúy Thành